

#SoKyHieuVanBan

#DiaDiemNgayBanHanh

TỜ TRÌNH

Đề nghị Hội đồng nhân huyện Thông qua Nhiệm vụ và Dự toán Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư tổ 7 thôn Bình Quang – Bình Quế (KDC chợ Đo Đo)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Thăng Bình.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến Quy hoạch ngày 29 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ xây dựng về việc hướng xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 35/2023/TT-BTC ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định các đồ án quy hoạch;

Căn cứ Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 07 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt quy hoạch và ban hành Quy định quản lý xây dựng kèm theo đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Thăng Bình, giai đoạn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định 2103/QĐ-UBND ngày 05/07/2024 của UBND huyện Thăng Bình về việc phê duyệt quy hoạch và ban hành Quy định quản lý theo đồ án Quy hoạch

chung xây dựng Xã Bình Quế, Huyện Thăng Bình, Tỉnh Quảng Nam giai đoạn đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 01/10/2020 của UBND huyện Thăng Bình về việc Quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C thuộc kế hoạch đầu tư công năm 2021, kèm theo phụ lục số 57;

Căn cứ Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 09/05/2020 của UBND huyện Thăng Bình về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật công trình: KDC tổ 7 thôn Bình Quang – Bình Quế (KDC chợ Đo Đo);

Văn bản số 2546/UBND-VP ngày 22/10/2024 của UBND huyện Thăng Bình về việc thống nhất chủ trương thực hiện lập quy hoạch chi tiết 1/500 đối với các dự án KDC khai thác quỹ đất đang triển khai thực hiện trên địa bàn huyện.

Xét tờ trình số 487/TTr-PTQĐCNDV ngày 15/11/2024 của Trung tâm Phát triển quỹ đất và Công nghiệp - Dịch vụ huyện Thăng Bình.

UBND huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện Thăng Bình thông qua thông Nhiệm vụ và dự toán Quy hoạch chi tiết xây dựng (1/500) dự án: Khu dân cư tổ 7, thôn Bình Quang – Bình Quế(Khu dân cư chợ Đo Đo) gồm các nội dung sau:

1. Vị trí, ranh giới và quy mô lập quy hoạch:

a) Vị trí: Khu vực quy hoạch nằm tại khu vực xã Bình Quế, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

b) Phạm vi ranh giới:

- Phía Bắc: Giáp khu dân cư chợ Đo Đo;
- Phía Nam: Giáp khu dân cư;
- Phía Đông: Giáp đường bê tông ĐH 21;
- Phía Tây: Giáp ruộng trồng lúa.

c) Quy mô lập quy hoạch, quy mô dân số:

- Quy mô lập quy hoạch: khoảng 1,7 ha.
- Quy mô dân số dự kiến: 240 người.

(Quy mô đất đai và quy mô dân số sẽ được tính toán cụ thể trong giai đoạn lập đồ án quy hoạch)

2. Tính chất: Là khu dân cư nông thôn mới đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật.

3. Các yêu cầu về sử dụng đất và nguyên tắc về tổ chức không gian, kiến trúc, kết nối hạ tầng kỹ thuật:

Stt	Hạng mục	Đơn vị tính	Chỉ tiêu
I	Dân số	Người	240
II	Sử dụng đất		
1	Đất xây dựng công trình nhà ở	m ² /người	≥ 25
2	Đất giao thông, hạ tầng kỹ thuật	m ² /người	≥ 5
III	Hạ tầng kỹ thuật		
1	Cấp điện		
	- Sinh hoạt	W/người	150
	- Công cộng	% điện sinh hoạt	20
2	Cấp nước		

Stt	Hạng mục	Đơn vị tính	Chỉ tiêu
	- Sinh hoạt	Lít/người.ngđ	120
4	Tỉ lệ thu gom, xử lý nước thải	% (nước cấp)	80
5	Chất thải rắn	Kg/người/ng.đêm	0,8
		Tỉ lệ thu gom	100%

Các chỉ tiêu về hạ tầng kỹ thuật khác tuân thủ QCVN 07:2023/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật và các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành khác có liên quan.

4. Các yêu cầu về nội dung quy hoạch:

Tuân thủ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015, Thông tư 04/2022/TT- BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng.

5. Dự toán kinh phí lập quy hoạch: 235.029.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm ba mươi lăm triệu, không trăm hai mươi chín ngàn đồng).

Trong đó:

Với những nội dung nêu trên, UBND huyện kính trình Hội đồng nhân dân

Stt	Hạng mục/Công việc	Phương pháp tính	Kinh phí
A	CHI PHÍ LẬP QUY HOẠCH		186.758.000
1	Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch sau thuế	Bảng tính	23.078.000
2	Chi phí lập quy hoạch sau thuế	Bảng tính	163.680.000
B	CHI PHÍ THẨM ĐỊNH, QUẢN LÝ NGHIỆP VỤ		48.271.200
1	Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch	Bảng tính	4.196.000
2	Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch	Bảng tính	18.302.000
3	Chi phí quản lý nghiệp vụ lập quy hoạch	Bảng tính	15.772.800
4	Chi phí công bố quy hoạch	Bảng tính	5.000.000
5	Chi phí lấy ý kiến cộng đồng	Bảng tính	5.000.000
	TỔNG CỘNG	A + B	235.029.200

huyện Thăng Bình thông qua tại kỳ họp./.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH